

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HS-ST

Ngày 28 tháng 4 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Moong Văn Bình.

Ông Dền Chá Xìa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Già Bá Lầu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Vương Quốc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị N**; tên gọi khác: không; sinh ngày 08/10/1959 tại xã Đ, huyện S, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Khố H, thị trấn MX, huyện KS, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: Lớp 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Như T (đã chết) và bà Vũ Thị Th (đã chết); có chồng là Vi Hồng N và 03 con, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: không; bị bắt từ ngày 14/11/2019 đến ngày 23/11/2019 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, hiện đang tại ngoại. Có mặt.

- Người làm chứng:

1, Chị Vũ Thị T, sinh năm 1984; Địa chỉ: Khố N, thị trấn MX, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

2, Ông Vi Hồng N, sinh năm 1960; Địa chỉ: Khố H, thị trấn MX, huyện KS, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 7 năm 2019, Nguyễn Thị N đang bán hàng tạp hóa tại nhà mình ở Khố H, thị trấn MX, huyện KS, tỉnh Nghệ An thì có một phụ nữ người Lào

(không rõ lai lịch địa chỉ) đến và hỏi Nguyễn Thị N có mua thuốc nổ không, Nguyễn Thị N đồng ý mua và hỏi giá bao nhiêu một cân thì người phụ nữ đó nói giá 600.000 đồng/1 kg, Nguyễn Thị N và người phụ nữ đó thỏa thuận Nguyễn Thị N mua 01 kg thuốc nổ và hạt nổ, hẹn hôm nào sang nhập gạo sẽ lấy. Sau khi mua số thuốc nổ trên Nguyễn Thị N đưa vào nhà cất giấu với mục đích có ai mua thì bán kiếm lời.

Khoảng 18 giờ 20 phút, ngày 14/11/2019 khi Nguyễn Thị N đang ở nhà thì có một thanh niên (không rõ lai lịch địa chỉ) đến gặp và hỏi mua thuốc nổ với Nguyễn Thị N. Sau khi thỏa thuận giá cả thì Nguyễn Thị N đồng ý bán cho người thanh niên đó 02 kg thuốc nổ với giá 800.000 đồng/1 kg, sau đó người thanh niên tiếp tục mua của Nguyễn Thị N 03 kg đạn chì với giá 100.000 đồng/1kg, 60 tấm kẹp chì (hạt nổ) với giá 5000 đồng/1 tấm. Nguyễn Thị N lấy 02 gói đạn chì và 60 tấm kẹp chì (hạt nổ) bỏ vào cùng với 02 kg thuốc nổ để trong 01 hộp cát tông và nhờ chị Vũ Thị T, sinh năm 1984, trú tại khối N, thị trấn MX, huyện KS dùng băng dính dán hộp cát tông lại (chị Vũ Thị T không biết bên trong hộp cát tông có thuốc nổ) để giao cho người thanh niên đó, trong lúc giao nhận thì bị Tổ công tác của Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Nguyễn Thị N 01 hộp cát tông bên trong chứa 04 gói potylen chất màu vàng nhạt có khối lượng 1.982 gam (nghi thuốc nổ), 60 hạt giấy chứa nhiều hạt hình tròn bên trong chứa chất bột dạng rắn màu đen có khối lượng 105 gam (nghi hạt nổ), 02 gói chứa nhiều viên kim loại hình tròn màu đen khối lượng 4.300 gam (nghi đạn ria). Quá trình kiểm tra, bắt giữ Nguyễn Thị N thì người thanh niên mua thuốc nổ lợi dụng sơ hở bỏ trốn.

Tiếp đó, Tổ công tác tiếp tục khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị N và phát hiện thu giữ thêm của Nguyễn Thị N 02 bao Potylen màu trắng chứa các chất khối hình trụ tròn màu đen có khối lượng 185 gam (nghi thuốc nổ), 01 bao potylen màu đen bên trong có 61 mảnh giấy chứa nhiều hạt hình tròn bên trong chứa chất bột dạng rắn màu đen khối lượng 209 gam (nghi hạt nổ), 16 gói hình trụ bọc giấy màu vàng bên trong chứa nhiều viên kim loại hình tròn màu đen (nghi là đạn ria), 02 bì xác rắn màu vàng bên trong chứa nhiều viên kim loại hình tròn màu đen (nghi là đạn ria), 03 bì xác rắn màu trắng bên trong chứa nhiều viên kim loại hình tròn màu đen (nghi là đạn ria), 03 bì xác rắn màu xanh chứa nhiều viên kim loại hình tròn màu đen (nghi là đạn ria), tổng khối lượng các viên kim loại hình tròn màu đen (nghi là đạn ria) là 137,903 kg; 150 ống kim loại hình trụ tròn màu đen, có lỗ ở giữa có kích thước khác nhau. Nguyễn Thị N khai nhận số thuốc nổ (đựng trong 02 bao potylen màu trắng), số hạt nổ (đựng trong 01 bao potylen màu đen) mua của một người phụ nữ Lào, số viên kim loại hình tròn (đựng trong 08 bì xác rắn) và 150 ống kim loại màu đen mua ở chợ Vinh về bán kiếm lời.

Tại kết luận giám định số 421/KL- PC09(Đ3) ngày 20/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Các viên bi kim loại màu đen chứa trong các túi ký hiệu lần lượt M₆, M₇, M₁₁ đến M₁₈ thu giữ của Nguyễn Thị N gửi tới

giám định là thành phần thường được nhồi (đóng) làm đạn trong nòng súng kíp, đạn ghém tự chế;

Tại kết luận giám định số 6956/C09 - P2 ngày 20/11/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Các mẫu vật có ký hiệu M₅, M₁₀ đều là hạt nổ, thường được dùng để phát lửa đốt cháy thuốc phóng trong các loại đạn tự chế;

Tại kết luận giám định số 6957/C09 - P2 ngày 20/11/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Các mẫu vật ký hiệu M₁, M₂, M₃, M₄, M₈ và M₉ đều là thuốc phóng NC (Nitroxenlulo), thường được dùng làm liều phóng trong các loại đạn tự chế thuộc nhóm vật liệu nổ.

Cáo trạng số 47/CT-VKS-P1 ngày 10/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị N về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ” theo khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị N đã khai nhận hành vi của mình với các tình tiết như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ của mình.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ”, áp dụng khoản 1 Điều 305, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N mức án từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 30 (Ba mươi) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách, đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng, thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận về các hành vi đó, mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ cho một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định đó. Vì vậy, các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; của Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi vi phạm của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố nên đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng tháng 7/2019 Nguyễn Thị N đã mua của một người phụ nữ quốc tịch Lào

2,167 kg thuốc phóng NC (Nitroxenlulo) thuộc nhóm vật liệu nổ và 121 mảnh giấy chứa 414 gam hạt nổ sau đó đem về nhà của mình ở Khối H, thị trấn MX, huyện KS, tỉnh Nghệ An để cất dấu. Đến khoảng 18 giờ 20 phút, ngày 14/11/2019 tại nhà ở của mình, Nguyễn Thị N đang chuẩn bị bán 1,982 kg thuốc phóng NC (Nitroxenlulo) và 60 mảnh giấy chứa 205 gam hạt nổ cho một người thanh niên không quen biết thì bị phát hiện và bắt quả tang. Như vậy, các hành vi trên đây của bị cáo Nguyễn Thị N đã phạm vào tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 điều 305 Bộ luật hình sự quy định: *"1. Người nào tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ thì bị phạt tù từ 01 đến 05 năm"*.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với vật liệu nổ, đe dọa đến trật tự, an toàn công cộng. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức vật liệu nổ là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nhưng vì háms lợi, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ, mua bán trái phép, hành vi đó đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Để có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung, cần tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng thấy, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra thân nhân gia đình bị cáo (anh trai ruột của chồng là ông Vi Văn Phê) có công với cách mạng và được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng Ba, bản thân bị cáo là phụ nữ đã nhiều tuổi (61 tuổi) và hiện đang mắc chứng bệnh tiểu đường, tim mạch mãn tính hằng tháng phải thăm khám và điều trị tại bệnh viện vì vậy Hội đồng xét xử coi đó là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, bản thân lại đang có bệnh lý mãn tính phải thường xuyên điều trị dài hạn, vì vậy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt.

[5] Hình phạt bổ sung: Thấy rằng bị cáo đã hết tuổi lao động, thu nhập không ổn định, lợi nhuận từ việc mua bán vật liệu nổ là không lớn nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với người phụ nữ Lào đã bán vật liệu nổ cho bị cáo và người thanh niên đã mua vật liệu nổ của Nguyễn Thị N, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch,

địa chỉ nên chưa có căn cứ để xem xét, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý.

[7] Đối với hành vi mà Nguyễn Thị N đã tàng trữ để bán kiếm lời 2 gói viên bi kim loại màu đen khối lượng 4,3 kg, 16 gói hình trụ bọc giấy màu vàng bên trong chứa nhiều viên kim loại hình tròn màu đen, 2 bì xác rắn màu vàng bên trong chứa nhiều viên kim loại hình tròn màu đen, 3 bì xác rắn màu trắng bên trong chứa nhiều viên kim loại hình tròn màu đen, 2 bì xác rắn màu xanh bên trong chứa nhiều viên kim loại hình tròn màu đen có tổng khối lượng 137,903 kg và 150 ống kim loại hình trụ tròn màu đen. Theo kết luận giám định thì đây là những thành phần thường được dùng để nhồi (đóng) làm đạn trong nòng súng kíp, đạn ghém tự chế, không thuộc nhóm vật liệu nổ nên Công an huyện Kỳ Sơn đã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này là đúng quy định.

[8] Vật chứng vụ án: 04 gói potylen màu trắng chứa 1,947 gam thuộc phóng NC (Nitroxemlulo), 121 mảnh giấy chứa 374 gam hạt nổ đều thuộc nhóm vật liệu nổ, đây là vật chứng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch để tiêu hủy.

Đối với 137,903 kg viên kim loại hình tròn màu đen và 150 ống kim loại hình trụ tròn màu đen, có lỗ ở giữa có kích thước khác nhau thu giữ của Nguyễn Thị N đã được Công an huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xử lý trong quá trình xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị N nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với số tiền do phạm tội mà có: Căn cứ các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo và người thanh niên lạ mặt đang giao dịch mua bán vật liệu nổ thì bị phát hiện và bắt quả tang, bị cáo chưa nhận được tiền từ người mua nên không có cơ sở để truy thu.

[10] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 305, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 15 (Mười lăm) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/4/2020);

Giao bị cáo Nguyễn Thị N cho Ủy ban nhân dân thị trấn MX, huyện KS, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69

Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu để tiêu hủy 04 gói potylen màu trắng chứa 1,947 gam thuốc phóng NC (Nitroxemlulo) và 374 gam hạt nổ. Vật chứng đang do Phòng cảnh sát Thi hành án và Hỗ trợ tư pháp, Công an tỉnh Nghệ An bảo quản theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 10 giờ 05 phút, ngày 10/01/2020.

Giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An phối hợp với cơ sở đang bảo quản vật chứng để tổ chức tiêu hủy các vật chứng trên.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Thị N phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/4/2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- Công an huyện Kỳ Sơn (Cơ quan điều tra, Cơ quan THA hình sự);
- UBND thị trấn MX, huyện KS;
- Chi cục THA dân sự huyện Kỳ Sơn;
- Phòng cảnh sát Thi hành án và Hỗ trợ tư pháp, Công an tỉnh Nghệ An
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc